

Đà Lạt, ngày 25 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2025/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2025 giữa:

Ông (bà) **Đỗ Thị H**, sinh năm 1985

Địa chỉ: phòng, chung cư 69, Hùng Vương, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn:* Ông (bà): **Đỗ Văn B**, sinh năm 1984

Địa chỉ: phòng 0, chung cư 69, Hùng Vương, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

**Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;**

**Căn cứ Áp dụng Nghị quyết 615/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.**

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Đỗ Thị H – ông Đỗ Văn B đều thoả thuận thuận tình ly hôn.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về con chung:* Có 01 con chung tên tên Đỗ Long K, sinh 18/01/2011 hiện nay con đang ở với bố, mẹ. Ly hôn con muốn được ở với mẹ nên hai bên thoả thuận đồng ý giao con chung là cháu Đỗ Long K, sinh ngày 18/01/2011 cho bà Đỗ Thị H là mẹ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

*Cấp dưỡng nuôi con chung:* ông B không phải **cấp dưỡng nuôi con chung** mà tự

thực hiện nghĩa vụ làm bố.

*Quyền thăm nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.*

*Tài sản chung:* Không có

*Nợ chung:* Không có

*Về án phí:* Bà Đỗ Thị H chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000đ bà H đã tạm nộp theo biên lai thu số 0001706 ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đà Lạt). hoàn trả lại cho bà H 150.000đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng.
- Viện kiểm sát ND, tp Đà Lạt.
- UBND, Phường 9, Đà Lạt,
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Điền**